

Số: 314 /TB-CSDT

Bình Dương, ngày 11 tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO

VỀ VIỆC KHOÁN CẠO TẠI NÔNG TRƯỜNG CAO SU THANH AN - LÔ 41, 73, 90, 91 - DIỆN TÍCH 72,09HA

Căn cứ Tờ trình số 258/TTr-KT ngày 27/02/2024 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng về việc xin phê duyệt giao khoán cạo lô 41, 73, 90, 91 (72,09 ha) tại Nông trường Cao su Thanh An.

Căn cứ Nghị quyết số 63/NQ-HĐTVCSDT ngày 29/02/2024 của Hội đồng Thành viên Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng tại kỳ họp lần II năm 2024 về công tác sản xuất kinh doanh.

Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng thông báo về việc khoán cạo tại Nông trường Thanh An – Lô 41, 73, 90, 91 - Diện tích: 72,09ha như sau:

1. Thời gian, địa điểm và diện tích khoán cạo:

- Thời gian: Từ tháng tháng 04/2024 đến 31/12/2026.
- Địa điểm: Tại lô 41, 73, 90, 91 Nông trường Cao su Thanh An.
- Tổng diện tích: 72,09ha.

2. Sản lượng, phương thức giao nhận mù và đơn giá tiền giao khoán:

2.1 Sản lượng mù cao su quy khô (DRC) khoán cạo tối thiểu: 305,01 tấn (Bằng chữ: Ba trăm lẻ năm phẩy không một tấn). Phân chia thành 02 gói thầu giao khoán cạo, cụ thể như sau:

+ Gói 1: Nông trường Thanh An - Lô 41, 73 - Diện tích: 39,87ha - Sản lượng giao khoán: 170,44 tấn.

+ Gói 2: Nông trường Thanh An - Lô 90, 91 - Diện tích: 32,22ha - Sản lượng giao khoán: 134,57 tấn.

2.2 Phương thức giao nhận mù:

2.2.1 Kế hoạch sản lượng tối thiểu giao từng tháng:

+ Gói 1: Nông trường Thanh An - Lô 41, 73 - Diện tích: 39,87ha - Sản lượng giao khoán: 170,44 tấn:

Năm		Kế hoạch sản lượng tháng theo quy định (%)												Tổng KH năm
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
2024	Tỷ lệ (%)	0,0	0,0	0,0	2,1	3,8	4,2	4,6	4,6	4,2	6,3	6,3	5,8	41,9
	Tỷ lệ (%) lũy kế	0,0	0,0	0,0	2,1	5,9	10,1	14,7	19,3	23,5	29,8	36,1	41,9	
2025	Tỷ lệ (%)	2,6	0,7	0,0	1,0	2,6	2,9	3,6	3,2	2,9	4,2	4,5	4,1	32,3
	Tỷ lệ (%) lũy kế	44,5	45,2	45,2	46,2	48,8	51,7	55,3	58,5	61,4	65,6	70,1	74,2	
2026	Tỷ lệ (%)	2,1	0,5	0,0	0,8	2,1	2,3	2,8	2,6	2,3	3,4	3,6	3,3	25,8
	Tỷ lệ (%) lũy kế	76,3	76,8	76,8	77,6	79,7	82,0	84,8	87,4	89,7	93,1	96,7	100,0	

+ Gói 2: Nông trường Thanh An - Lô 90, 91 - Diện tích: 32,22 ha - Sản lượng giao khoán: 134,57 tấn:

Năm		Kế hoạch sản lượng tháng theo quy định (%)												Tổng KH năm
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
2024	Tỷ lệ (%)	0,0	0,0	0,0	2,1	3,8	4,2	4,6	4,6	4,2	6,3	6,3	5,8	41,9
	Tỷ lệ (%) lũy kế	0,0	0,0	0,0	2,1	5,9	10,1	14,7	19,3	23,5	29,8	36,1	41,9	
2025	Tỷ lệ (%)	2,6	0,7	0,0	1,0	2,6	2,9	3,6	3,2	2,9	4,2	4,5	4,1	32,3
	Tỷ lệ (%) lũy kế	44,5	45,2	45,2	46,2	48,8	51,7	55,3	58,5	61,4	65,6	70,1	74,2	
2026	Tỷ lệ (%)	2,1	0,5	0,0	0,8	2,1	2,3	2,8	2,6	2,3	3,4	3,6	3,3	25,8
	Tỷ lệ (%) lũy kế	76,3	76,8	76,8	77,6	79,7	82,0	84,8	87,4	89,7	93,1	96,7	100,0	

***Ghi chú:**

+ Đơn vị tham gia khoán cạo (gọi tắt là Bên B) có thể giao vượt sản lượng kế hoạch lũy kế hoặc giao đủ sản lượng theo hợp đồng cho Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng (gọi tắt là Bên A) trước thời gian qui định;

+ Trường hợp chuyển xe cuối giao mùa tại nhà máy vượt sản lượng theo hợp đồng giữa hai Bên thì sản lượng vượt này thuộc về Bên A và Bên A chỉ thanh toán tiền công cho Bên B theo đơn giá tiền khoán cạo. Sản lượng vượt tiếp theo đó Bên B có thể bán cho Bên A với đơn giá tại thời điểm thu mua mùa và chất lượng mùa theo Quy chế hoạt động thu mua nguyên liệu mùa cao su của Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng;

+ Trường hợp Bên B không hoàn thành việc giao mùa cho Công ty theo quy định sản lượng kế hoạch lũy kế như trên thì Bên A sẽ đơn phương chấm dứt hợp đồng và Bên B sẽ bị mất tiền bảo đảm thực hiện hợp đồng.

2.2.2 Địa điểm giao nhận mùa: Tại Nhà máy Phú Bình hoặc Nhà máy Long Hòa (khi giao nhận Bên B phải phối hợp với Phòng Kế hoạch Vật tư, Phòng Quản lý Chất lượng, Phòng Thanh tra - Bảo vệ, Nông trường Thanh An và Nhà máy của Bên A để tiến hành giao nhận).

2.2.3 Hàm lượng mùa (DRC) do nhà máy của Bên A xác định là kết quả để tính khối lượng mùa quy khô giao nhận giữa hai Bên. Hàm lượng mùa (DRC) phải đảm bảo theo quy định nhà máy của Bên A. Chất lượng sản phẩm mùa giao phải đảm bảo theo quy định của Bên A và sẽ được quy định chi tiết trong hợp đồng ký kết giữa hai Bên.

2.3 Định mức sản lượng gói thầu, đơn giá tiền giao khoán:

2.3.1 Sản lượng quy khô gồm các loại:

+ Mùa nước Bên B phải giao tối thiểu chiếm 95% tổng sản lượng quy khô.

+ Mùa đông – tạp – dây Bên B chỉ được giao tối đa chiếm 5% tổng sản lượng quy khô.

2.3.2 Đơn giá tiền khoán cạo: Tiền khoán cạo Bên B được hưởng, Bên A sẽ thanh toán cho Bên B sau khi hoàn thành giao đủ mùa của từng tháng.

+ Đơn giá mùa nước: 8.140 đồng/kg quy khô (Bên A trích nộp thuế thu nhập cá nhân cho Bên B là 740 đồng, Bên B được hưởng 7.400 đồng).

+ Đơn giá mùa chén, đông, dây: 6.919 đồng/kg quy khô (Bên A trích nộp thuế thu nhập cá nhân cho Bên B là 629 đồng, Bên B được hưởng 6.290 đồng).

3. Phương thức thanh toán: Bên A sẽ thanh toán số tiền công cho Bên B sau khi hoàn thành giao đủ mùa của từng tháng trong vòng 15 ngày kể từ khi Bên A nhận đầy đủ chứng từ (Ghi chú: Sản lượng giao lũy kế phải \geq sản lượng kế hoạch lũy kế).

4. Giá trị thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho Bên B với giá trị thanh toán hàng tháng = Sản lượng mù thực hiện trong tháng x Đơn giá mù quy khô quy định tại Mục 2.3.2

5. Thời gian và địa điểm xem vườn cây khoán cạo: Từ ngày ra thông báo đến **08 giờ 00 phút ngày 18/3/2024**, tại Nông trường Cao su Thanh An thuộc Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng.

6. Điều kiện đăng ký tham gia khoán cạo: Các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có đầy đủ năng lực hành vi theo quy định của pháp luật và không vi phạm pháp luật đều được tham gia khoán cạo. Đơn vị được giao khoán cạo phải thực hiện nghĩa vụ sau:

- Chịu trách nhiệm quản lý vườn cây và công nhân khai thác trên vườn cây; tự trang bị vật tư để khai thác mù, xe vận chuyển mù về nhà máy;

- Tuyệt đối không có hành vi phá hoại, chặt phá, gây hỏa hoạn trên vườn cây, phá hoại hoặc trộm cắp các tài sản, vật tư mà Bên A đã trang bị cho vườn cây xung quanh hoặc có hành vi xâm phạm các vườn cây xung quanh (Lô 41, 73, 90, 91 - Nông trường Thanh An) của Bên A. Nếu bị phát hiện tùy theo mức độ vi phạm, nặng nhẹ có thể truy cứu trách nhiệm hình sự trước pháp luật.

- Bên B phải đảm bảo tuyệt đối an toàn lao động, thực hiện đúng các quy định về an toàn lao động và bảo hộ lao động theo quy định hiện hành trong suốt quá trình khai thác mù. Mọi sự cố xảy ra liên quan đến an toàn cho người lao động thì Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- Chịu trách nhiệm về an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ và các quy định về bảo vệ môi trường trong suốt quá trình khai thác mù.

- Tham gia gìn giữ, bảo vệ tốt tài nguyên môi trường không gây thiệt hại đến tài nguyên trong lòng đất và trên đất, thu gom rác thải sinh hoạt, bao bì thuốc kích thích không để lại trên lô (Lô 41, 73, 90, 91 - Nông trường Thanh An) theo quy định của Bên A; tuân thủ đúng theo quy định của Pháp luật.

- Trình báo và đăng ký tạm trú với chính quyền địa phương sở tại về người lao động (nếu từ địa phương khác đến). Đảm bảo an ninh trật tự, tuyệt đối không được tổ chức mọi hình thức trá hình như: cờ bạc, rượu chè, mại dâm, xì ke, ma túy.v.v. trong vườn cây của Bên A.

- Không tự ý xâm hại đến tài sản khác của Bên A trái với nội dung văn bản hợp đồng để mang lại lợi ích cho cá nhân, đơn vị.

- Tất cả các công nhân thực hiện khai thác mù của Bên B phải có đầy đủ hợp đồng lao động, phải được mua bảo hiểm về con người và các chế độ theo đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện đúng theo tiến độ và yêu cầu của Bên A, đảm bảo thời gian thực hiện được ghi trong hợp đồng.

- Bên B phải phối hợp với Nông trường Thanh An để xử lý những tình huống phát sinh trong quá trình khai thác.

- Những cá nhân, đơn vị hợp đồng nếu có hành vi vi phạm vào những nội dung trên, tùy mức độ vi phạm, nặng nhẹ có thể truy cứu trước pháp luật.

- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

7. Thời gian, địa điểm đăng ký và nộp hồ sơ tham gia khoán cạo: Từ khi ra thông báo đến **08 giờ 00 phút ngày 18/3/2024** (Trong giờ hành chính), tại Phòng Kế hoạch Vật tư thuộc Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng.

8. Thời gian, phương thức nộp tiền bảo đảm tham gia khoán cạo và tiền bảo đảm thực hiện hợp đồng:

8.1 Đơn vị đăng ký tham gia khoán cạo phải chuyển khoản đầy đủ số tiền bảo đảm tham gia khoán cạo vào tài khoản của Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng (Số tài khoản 5504201000636 tại chi nhánh Ngân Hàng NN & PTNT - huyện Dầu Tiếng - tỉnh Bình Dương) trước 08 giờ 00 phút ngày 18/3/2024, cụ thể như sau:

+ Gói 1: Nông trường Thanh An - Lô 41, 73 - Diện tích: 39,87 ha - Sản lượng giao khoán: 170,44 tấn - Tiền bảo đảm tham gia khoán cạo (làm tròn số): 179.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm bảy mươi chín triệu đồng).

+ Gói 2: Nông trường Thanh An - Lô 90, 91 - Diện tích: 32,22 ha - Sản lượng giao khoán: 134,57 tấn - Tiền bảo đảm tham gia khoán cạo (làm tròn số): 141.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi một triệu đồng).

Nội dung chuyển tiền: “Tên đơn vị tham gia - Nộp tiền bảo đảm tham gia khoán cạo Gói 1 lô 41, 73 NTTA hoặc Gói 2 lô 90, 91 NTTA”

8.2 Trường hợp đơn vị không được chọn tham gia khoán cạo: Công ty sẽ hoàn trả lại khoản tiền bảo đảm tham gia khoán cạo trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc biên bản xét hồ sơ tham gia khoán cạo (trừ trường hợp đơn vị tham gia khoán cạo từ chối kết quả không được nhận lại khoản tiền bảo đảm tham gia khoán cạo).

8.3 Trường hợp đơn vị được chọn tham gia khoán cạo: Tiền bảo đảm tham gia khoán cạo sẽ được Bên A chuyển thành tiền bảo đảm thực hiện hợp đồng và Bên B phải thực hiện nộp bổ sung đủ số tiền đảm bảo thực hiện hợp đồng.

8.4 Tiền bảo đảm thực hiện hợp đồng bằng bằng 5% giá trị hợp đồng (Giá trị hợp đồng được tính = Sản lượng ký kết hợp đồng x 35.000.000 đồng/tấn), đây là số tiền bảo đảm cho các tài sản của Bên A và việc chấp hành thực hiện hợp đồng của Bên B. Bảo đảm thực hiện hợp đồng được Bên B chuyển khoản vào tài khoản của Bên A chậm nhất trong 03 (ba) ngày làm việc kể từ thời điểm ký kết hợp đồng; tiền đảm bảo thực hiện hợp đồng sẽ được Bên A trả lại cho Bên B sau 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Bên B thực hiện đúng nghĩa vụ quy định trong hợp đồng và bàn giao vườn cây lại cho Bên A.

8.5 Đơn vị tham gia khoán cạo không được nhận lại tiền đảm bảo tham gia khoán cạo trong các trường hợp sau:

8.5.1 Từ chối kết quả xét chọn khoán cạo.

8.5.2 Cam kết giao nộp mù cao su quy khô cho Công ty < sản lượng quy định

**Ghi chú: gói 1 sản lượng mù quy khô quy định giao nộp tối thiểu 170,44 tấn, gói 2 sản lượng mù quy khô quy định giao nộp tối thiểu 134,57 tấn.*

8.5.3 Đã nộp tiền bảo đảm tham gia khoán cạo nhưng không nộp hồ sơ và phiếu đăng ký tham gia khoán cạo đúng thời gian quy định mà không thuộc trường hợp bất khả kháng.

8.5.4 Không tham gia buổi xét hồ sơ tham gia khoán cạo mà không thuộc trường hợp bất khả kháng.

8.5.5 Rút lại hồ sơ và phiếu đăng ký tham gia khoán cạo.

8.5.6 Từ chối ký hợp đồng hoặc đã ký hợp đồng nhưng không thực hiện hợp đồng.

9. Thời gian và địa điểm nộp “Phiếu đăng ký tham gia khoán cạo”: 09 giờ 00 phút ngày 18/3/2024, tại Phòng Kế hoạch Vật tư thuộc Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng.

10. Thời gian và địa điểm xét hồ sơ tham gia khoán cạo: 09 giờ 30 phút ngày 18/3/2024, tại Phòng Kế hoạch Vật tư thuộc Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng.

11. Đơn vị được Công ty xét chọn khoán cạo:

- Là đơn vị cam kết giao nộp mù cho Công ty phải \geq sản lượng quy định;
- Trường hợp có 1 đơn vị đăng ký tham gia thì Công ty xét chọn đơn vị đó nếu cam kết giao nộp mù cho Công ty phải \geq sản lượng quy định;
- Trường hợp có từ 2 đơn vị trở lên cùng đăng ký tham gia thì Công ty xét chọn đơn vị nào cam kết giao nộp mù cho Công ty nhiều nhất;
- Trường hợp các đơn vị cam kết giao nộp mù cho Công ty cao nhất bằng nhau thì Công ty tổ chức bốc thăm để chọn ra đơn vị khoán cạo;
- Trường hợp sau khi Công ty đã công bố đơn vị được xét chọn khoán cạo mà đơn vị này từ chối kết quả thì Công ty tiếp tục xét đến đơn vị cam kết giao nộp mù liền kề và đơn vị liền kề chấp nhận tham gia khoán cạo, nếu đơn vị liền kề không chấp nhận tham gia khoán cạo thì Công ty tiếp tục xét đến đơn vị cam kết giao nộp mù liền kề tiếp theo cho đến khi chọn ra được đơn vị khoán cạo (*Đơn vị "từ chối kết quả xét chọn khoán cạo" không được nhận lại khoản tiền bảo đảm tham gia khoán cạo. Khoản tiền bảo đảm tham gia khoán cạo thuộc về Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng*).

12. Những quy định khác:

12.1 Trường hợp Bên B không hoàn thành việc giao mù cho Công ty theo quy định hoặc không thực hiện hợp đồng, thì Bên A sẽ đơn phương chấm dứt hợp đồng và Bên B sẽ bị mất số tiền bảo đảm thực hiện hợp đồng;

12.2 Chấm dứt hợp đồng do nguyên nhân bất khả kháng (Bên A sẽ hoàn trả tiền đảm bảo thực hiện hợp đồng cho Bên B, sau khi đã trừ tiền phạt vi phạm hợp đồng nếu có). Hợp đồng sẽ được hai Bên thỏa thuận chấm dứt trước thời hạn do các nguyên nhân bất khả kháng sau:

- a. Bên B mất năng lực hành vi dân sự, qua đời/chết, bị tai nạn mất hoặc suy giảm khả năng lao động theo quy định của pháp luật, mất tích theo tuyên bố của Tòa án.
- b. Do thiên tai gây ngã đổ vườn cây dẫn đến không thể tiếp tục thực hiện hợp đồng.
- c. Vườn cây phải bàn giao cho Nhà nước hoặc bàn giao để thực hiện các dự án.

12.3 Trường hợp Bên A lấy lại vườn cây (không thuộc nguyên nhân bất khả kháng) để thanh lý trước thời điểm kết thúc hợp đồng thì Bên A sẽ hoàn trả tiền đảm bảo thực hiện hợp đồng cho Bên B, sau khi đã trừ tiền phạt vi phạm hợp đồng nếu có và Bên A phải bồi thường cho Bên B chi phí thu gom vật tư theo định mức hiện hành của Công ty.

12.4 Trường hợp sau khi hết thời gian thực hiện hợp đồng nếu Bên A chưa thanh lý vườn cây thì Bên A sẽ thương lượng với Bên B về thời gian và sản lượng mù khoán cạo thêm (nếu có).

**Ghi chú: Đơn vị tham gia khoán cạo nhận đơn và phiếu tham gia khoán cạo tại Phòng Kế hoạch Vật tư Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng; Thông báo này được đăng trên Website Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng, dán công khai tại Phòng Kế hoạch Vật tư và Nông trường Cao su Thanh An thuộc Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng.*

Nơi nhận:

- Tổng Giám đốc;
- Bộ phận CNTT (để đăng tin trên Website công ty);
- P. KT;
- P. TCKT;
- P. TCLĐTL;
- P. QLCL;
- P. TTBV;
- XNCB;
- NT Thanh An;
- Lưu: VT, KHVT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Hiền